

Số: 18 /2009/TTLT-BTNMT-BNV-BTC

Hà Nội, ngày 21 tháng 10 năm 2009

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

Hướng dẫn thực hiện Quyết định số 78/2009/QĐ-TTg ngày 15 tháng 5 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ phụ cấp đặc thù đối với cán bộ, viên chức khí tượng thủy văn thuộc ngành tài nguyên và môi trường

Căn cứ Nghị định số 25/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 48/2008/NĐ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Nghị định số 118/2008/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 78/2009/QĐ-TTg ngày 15 tháng 5 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ quy định về chế độ phụ cấp đặc thù đối với cán bộ, viên chức khí tượng thủy văn thuộc ngành tài nguyên và môi trường;

Căn cứ Quyết định số 245/2006/QĐ-TTg ngày 27 tháng 10 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành Quy chế báo áp thấp nhiệt đới, bão, lũ;

Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp đặc thù đối với viên chức khí tượng thủy văn thuộc ngành tài nguyên và môi trường như sau:

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Viên chức khí tượng thủy văn trực tiếp tham gia ca quan trắc, đo đạc khí tượng thủy văn tại các trạm: Khí tượng, Thủy văn, Hải văn, Môi trường, Thám không vô tuyến, Cao không, Rađa thời tiết trong những ngày có áp thấp nhiệt đới, bão, lũ.

2. Viên chức khí tượng thủy văn trực tiếp tham gia ca dự báo khí tượng thủy văn, khí tượng thủy văn biển trong những ngày có áp thấp nhiệt đới, bão, lũ.

3. Viên chức trực tiếp tham gia thám sát bão, áp thấp nhiệt đới và khảo sát bằng máy bay, tàu biển.

Điều 2. Phụ cấp quan trắc áp thấp nhiệt đới, bão và quan trắc lũ

1. Mức 75.000 đồng/người/ngày áp dụng đối với viên chức trực tiếp tham gia ca đo lưu lượng (Q) hoặc ca đo lưu lượng phù sa (R) khi có lũ tại các trạm thủy văn hoặc tại các điểm đo phân chậm lũ để phục vụ dự báo cho việc phân lũ có sử dụng phương tiện đo bằng thuyền hoặc ca nô.

2. Mức 50.000 đồng/người/ngày áp dụng đối với những đối tượng sau:

a) Viên chức trực tiếp tham gia ca quan trắc áp thấp nhiệt đới, bão trong những ngày có áp thấp nhiệt đới, bão ảnh hưởng trực tiếp hoặc làm obs TYPH tại các trạm Khí tượng, Ra đa thời tiết, Thám không vô tuyến, Cao không, Khí tượng - Hải văn, Thủy văn.

b) Viên chức trực tiếp tham gia ca đo lưu lượng nước (Q) hoặc lưu lượng phù sa (R) khi có lũ tại các trạm thủy văn có sử dụng phương tiện đo bằng nổi.

c) Viên chức trực tiếp tham gia ca dự báo khí tượng, khí tượng thủy văn biển, dự báo thủy văn trong ngày (kể cả những người trực tiếp đảm bảo hệ thống thông tin liên lạc phục vụ công tác dự báo) tại Trung tâm Dự báo khí tượng thủy văn Trung ương, Trung tâm Công nghệ thông tin khí tượng thủy văn, Phòng dự báo, Phòng Máy - Thiết bị và Công nghệ thông tin tại các Đài Khí tượng Thủy văn khu vực, các Trung tâm Khí tượng Thủy văn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

3. Mức 30.000 đồng/người/ngày áp dụng đối với những đối tượng sau:

a) Viên chức trực tiếp tham gia ca đo lưu lượng (Q), lưu lượng phù sa (R) khi có lũ tại các trạm thủy văn có phương tiện đo bằng cầu.

b) Viên chức trực tiếp tham gia quan trắc mực nước (H) lũ, khi có lũ tại các trạm thủy văn, không phân biệt trạm có phương tiện đo bằng thuyền, ca nô, tàu chuyên dụng, nổi và cầu hoặc đo mực nước biển khi có bão, áp thấp nhiệt đới.

4. Ngày thực tế trực tiếp quan trắc được tính hưởng phụ cấp, bao gồm:

a) Đối với viên chức nêu tại khoản 1, điểm b khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều này: ngày được tính hưởng phụ cấp là ngày làm việc trực tiếp tham gia từ một ca trở lên đo lưu lượng nước (Q) hoặc đo lưu lượng phù sa (R) khi mực nước (H) trên sông có lũ và thực hiện chế độ quan trắc mực nước từ 12 obs/ngày trở lên hoặc có lũ báo động II trở lên đối với vùng sông không ảnh hưởng thủy triều và vùng sông ảnh hưởng thủy triều; có lũ báo động III trở lên đối với các trạm trên hệ thống sông Cửu Long.

b) Đối với viên chức nêu tại điểm a khoản 2 Điều này: ngày được tính hưởng phụ cấp là ngày làm việc trực tiếp tham gia từ một ca trở lên quan trắc áp thấp nhiệt đới, bão trong những ngày có áp thấp nhiệt đới, bão ảnh hưởng trực tiếp hoặc ngày có quan trắc obs TYPH.

c) Đối với viên chức nêu tại điểm c khoản 2 Điều này: ngày được tính hưởng phụ cấp là ngày làm việc trực tiếp phải làm từ 4 bản tin trở lên dự báo áp thấp nhiệt đới, bão hoặc ngày có ít nhất một trạm trong phạm vi dự báo có quan trắc obs TYPH hoặc ngày có ít nhất một trạm quan trắc trên hệ thống sông dự báo thực hiện chế độ quan trắc mực nước 12 obs/ngày trở lên hoặc có lũ từ báo động II trở lên đối với vùng sông không ảnh hưởng thủy triều và vùng sông có ảnh hưởng thủy triều; có lũ từ báo động III trở lên đối với hệ thống sông Cửu Long.

d) Đối với viên chức nêu tại điểm b khoản 3 Điều này: ngày được hưởng phụ cấp là ngày làm việc trực tiếp tham gia từ một ca trở lên quan trắc mực nước, khi mực nước (H) trên sông có lũ và thực hiện chế độ quan trắc mực nước từ 12 obs/ngày trở lên hoặc có lũ từ báo động II trở lên đối với vùng sông không ảnh hưởng thủy triều và vùng sông ảnh hưởng thủy triều; có lũ báo động III trở lên đối với các trạm trên hệ thống sông Cửu Long.

Điều 3. Phụ cấp thám sát áp thấp nhiệt đới, bão và khảo sát biển bằng máy bay và tàu biển

1. Viên chức thực hiện thám sát áp thấp nhiệt đới, bão và khảo sát bằng máy bay được hưởng mức phụ cấp 100.000 đồng/người/ngày thực tế.

2. Viên chức thực hiện thám sát áp thấp nhiệt đới, bão và khảo sát bằng tàu biển được hưởng phụ cấp:

a) Ngày có bão: 100.000 đồng/người/ ngày thực tế;

b) Ngày không có bão: 70.000 đồng/người/ ngày thực tế.

Điều 4. Trợ cấp tiền ăn hàng tháng đối với viên chức trong thời gian làm việc tại các trạm khí tượng, trạm khí tượng - hải văn thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường

1. Trợ cấp toàn bộ tiền ăn hàng tháng như mức ăn của hạ sỹ quan quân đội đối với viên chức làm việc tại các Trạm Khí tượng, Khí tượng - Hải văn: Trường Sa, Song Tử Tây, Hoàng Sa, Sinh Tồn, DK1-7, DK 1-10, Hòn Tre (tỉnh Kiên Giang), Thổ Chu, Hòn Mê, Côn Cỏ, Cù Lao Chàm.

2. Trợ cấp tiền ăn hàng tháng bằng 50% mức ăn của hạ sỹ quan quân đội đối với viên chức làm việc tại các Trạm Khí tượng, Trạm Khí tượng - Hải văn: Bạch Long Vỹ, Cô Tô, Hòn Dấu, Hòn Ngư, Lý Sơn, Phú Quý, Côn Đảo và Phú Quốc.

3. Trợ cấp tiền ăn được tính theo ngày thực tế ở trên các địa bàn nêu tại khoản 1 và khoản 2 Điều này.

Điều 5. Nguồn kinh phí và cách chi trả chế độ phụ cấp đặc thù

1. Nguồn kinh phí thực hiện chế độ phụ cấp đặc thù đối với viên chức khí tượng thủy văn thuộc ngành tài nguyên và môi trường quy định tại Điều 2, Điều 3 và Điều 4 Thông tư này được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm của cơ quan có đối tượng hưởng theo quy định của luật ngân sách nhà nước.

2. Phụ cấp quan trắc áp thấp nhiệt đới, bão và quan trắc lũ quy định tại Điều 2 Thông tư này được tính trả vào tháng kế tiếp hoặc trong quý và không dùng để tính đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và kinh phí công đoàn.

3. Phụ cấp thám sát bão, áp thấp nhiệt đới và khảo sát biển bằng máy bay, tàu biển quy định tại Điều 3 Thông tư này được tính trả vào tháng kế tiếp hoặc sau khi kết thúc chuyến công tác và không dùng để tính đóng bảo hiểm xã hội.

4. Trợ cấp tiền ăn quy định tại Điều 4 Thông tư này được tính trả cùng kỳ lương hàng tháng.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 12 năm 2009 và thay thế Thông tư Liên bộ số 129/LB-TT ngày 26 tháng 3 năm 1996 của Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ, Bộ Tài chính và Tổng cục Khí tượng Thủy văn hướng dẫn thực hiện Quyết định số 819/TTg ngày 14 tháng 12 năm 1995 của Thủ tướng Chính phủ quy định một số chế độ phụ cấp đặc thù đối với công chức, viên chức ngành khí tượng thủy văn.

2. Chế độ phụ cấp đặc thù đối với viên chức khí tượng thủy văn thuộc ngành tài nguyên và môi trường quy định tại Điều 2, Điều 3 và Điều 4 Thông tư này được tính hưởng kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2009.

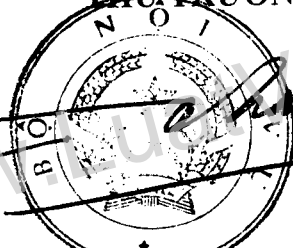
Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các đơn vị phản ánh về Bộ Tài nguyên và Môi trường để phối hợp với Bộ Nội vụ và Bộ Tài chính nghiên cứu, giải quyết./.

KT. BỘ TRƯỞNG
BỘ TÀI CHÍNH
THỦ TRƯỞNG



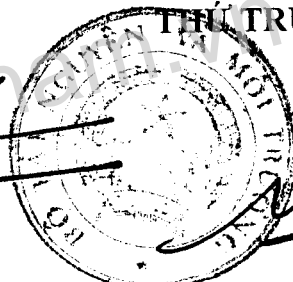
Đỗ Hoàng Anh Tuấn

KT. BỘ TRƯỞNG
BỘ NỘI VỤ
THỦ TRƯỞNG



Nguyễn Duy Thăng

KT. BỘ TRƯỞNG
BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
THỦ TRƯỞNG



Nguyễn Mạnh Hiện

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Cục kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Công báo;
- Lưu: VT các Bộ: Tài nguyên và Môi trường, Nội vụ, Tài chính. (H.150)